

Bản án số: 95/2020/HSST
Ngày: 30/12/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI, Thành phố HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thụ

Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2020/TLST - HS ngày 29/11/2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Khương D**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1982; Nơi ĐKKHKT: thôn K, xã C, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Họ và tên bố: Đặng Khánh L, sinh năm 1952; Họ và tên mẹ: Lê Thị Minh Đ, sinh năm 1955; Gia đình bị cáo có 4 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 27/4/2016 Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xử 27 tháng tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/11/2017 (đã được xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2020. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội. Tại phiên tòa có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Duy H**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1988; Nơi ĐKKHKT: : tổ 3, phường L, quận Hà Đông, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Họ và tên bố: Nguyễn Duy N, sinh năm 1950; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1953; Bị cáo là con một trong gia đình; Vợ là Cao Phương T, sinh năm 1983; Có 01 con sinh năm 2019; Tiền sự: không; Tiền án: 01: Ngày 24/5/2018, bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 09 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/9/2018 (chưa được xóa án tích); Nhân thân: Năm 2012, bị Công an phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Bị cáo bị tạm giữ, tạm

giám từ ngày 30/6/2020. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội. Tại phiên tòa có mặt.

3. Họ và tên: **Hoàng Trung C**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1974; Nơi ĐKKHKT: thôn C, thị trấn Q, Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Họ và tên bố: Hoàng Trung Đ, sinh năm 1940 (đã chết); Họ và tên mẹ: Hứa Thị G, sinh năm 1942 (đã chết); Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1974; Có 01 con sinh năm 2010; Tiền án: không; Tiền sự: 01: Ngày 13/2/2020 Công an xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; Nhân thân: Ngày 24/12/2013, Tòa án nhân dân quận Hà Đông xử 24 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/6/2015 (đã được xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2020. Hiện nay, đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội. Tại phiên tòa có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Khương D sinh năm 1982, trú tại: nhà số 152 ngõ 22 thôn K, xã C, huyện Thanh Oai là đối tượng nghiện ma túy và thường xuyên bán ma túy cho các đối tượng khác để kiếm lời. Vào khoảng từ ngày 23/6/2020, Nguyễn Duy H (là bạn của Duy) sinh năm 1988, nơi đăng ký thường trú: tổ 3, phường L, quận Hà Đông, TP Hà Nội đến nhà D chơi. D trao đổi với H hàng ngày H bán ma túy cho D thì D cho sử dụng ma túy cùng, H nhất trí.

Vào ngày 30/6/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 05 giờ 30 phút, Hoàng Trung C sinh năm 1974, HKTT: thôn P, thị trấn Q, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng gọi điện cho D để hỏi mua ma túy, H là người trực tiếp nghe điện thoại và hẹn C đến nhà D để giao hàng. Sau đó C điều khiển xe mô tô BKS 29K1-7259 đi đến nhà D và mua được từ H 01 túi ma túy với giá 200.000 đồng. Sau đó, C điều khiển xe đi tìm chỗ để sử dụng ma túy. Khi đi đến cổng làng thôn K thì bị lực lượng công an xã Cự Khê bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Về tang vật thu giữ của C: 01 túi ni lông bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 chiếc điện thoại Mastel màu đen số Imei1: 35237706568395, số Imei2: 352377065468403; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki đeo BKS 29K1-7259, số khung 105583, số máy 105583.

Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thế D sinh năm 1982, HKTT: thôn P, xã H, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội (là đối tượng sử dụng ma túy) điều khiển xe mô tô BKS 30Y5-3388 đến nhà của D để hỏi mua ma túy với mục đích để sử dụng. Khi đến nhà D thì D mua được từ H 01 túi ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D cất giấu trong tay phải đi ra phía cổng ngõ số 22 thôn Khúc Thủy thì bị lực lượng Công an xã Cự Khê bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Về tang vật thu giữ của D: 01 túi ni lông màu trắng, bên ngoài bọc bằng dính màu đen, bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream đeo BKS 30Y5-3388, số khung 8088Y109470, số máy 1130433.

Công an xã Cự Khê đã báo cáo cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Oai tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Khương D, phát hiện thu giữ tang vật trong phòng ngủ của D như sau:

- 01 vỏ hộp thuốc lá Thăng Long kích thước (9 × 8) cm bên trong bao gồm:
 - + 13 túi ni lông kích thước (2×2,5) cm bên trong chứa chất bột màu trắng;
 - + 01 túi ni lông kích thước (4×6) cm bên trong chứa 05 túi ni lông kích thước (2×2,5) cm bên trong có chứa chất bột màu trắng.
- 01 chiếc hộp màu trắng kích thước (10×10) cm, bên trong bao gồm:
 - + 01 túi ni lông kích thước (4×6) cm bên trong chứa chất bột màu trắng;
 - + 06 túi ni lông bên trong chứa chất bột màu trắng;
 - + 01 túi ni lông kích thước (4×6) cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng;
 - + 01 túi ni lông kích thước (4×6) cm bên trong chứa 02 túi ni lông nhỏ chứa các hạt tinh thể màu trắng;
 - + 01 cân điện tử kích thước (7×4) cm vỏ nhựa màu nâu;
 - + 06 viên pin hình tròn đường kính 1,9 cm.
- 01 bình nhựa màu trắng, 02 cốc bằng thủy tinh; 08 ống nhựa, 01 ống thủy tinh màu trắng đuôi màu xanh bằng nhựa đầu gắn kim loại; 01 bật lửa khò, 03 bật lửa (02 cái màu tím, 01 cái màu đỏ) là các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.
- 01 điện thoại nhãn hiệu Kaicon màu đen, 4.700.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Duy H: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng số IMEI: 013426008914683, số sim 89840509191039142928; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen số IMEI: 357342088750950, số thuê bao 0336255089 (là điện thoại dùng để liên lạc mua bán ma túy); 01 đồng hồ đeo tay trên mặt đồng hồ ghi chữ CLUSE, dây đeo kim loại màu vàng.

Về kết luận giám định chất ma túy:

Đối với gói ma túy thu giữ của Hoàng Trung C: Tại bản kết luận giám định số 5879/KLGD - PC09 ngày 06/07/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,081 gam.*

Đối với gói ma túy thu giữ của Nguyễn Thế D: Tại bản kết luận giám định số 5878/KLGD - PC09 ngày 06/07/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon bọc ngoài bằng băng dính màu đen là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,089 gam.*

Đối với tang vật là ma túy thu giữ tại nhà Đặng Khương D: Tại bản kết luận giám định số 5878/KLGD - PC09 ngày 06/07/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận:

Bên trong vỏ hộp thuốc lá Thăng Long có:

- *Chất bột màu trắng bên trong 13 túi nilon đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 1,163 gam.*

- *Chất bột màu trắng bên trong 05 túi nilon đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,644 gam.*

Bên trong hộp giấy màu trắng có:

- *Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 2,361 gam.*

- *Chất bột màu trắng bên trong 06 túi nilon đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,521 gam.*

- *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 3,127 gam.*

- *Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,356 gam.*

- *01 cân điện tử màu nâu có dính ma túy loại Heroine.*

Cơ quan điều tra đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đặng Khương D và Nguyễn Duy H.

Tại cơ quan điều tra, Đặng Khương D khai nhận nguồn gốc số ma túy bị lực lượng an thu giữ khi khám xét là của D mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực bến xe Giáp Bát với giá 2.500.000 đồng. Sau đó, D chia nhỏ, cất giấu một phần ma túy loại heroine ở vỏ hộp thuốc lá Thăng Long để bán kiếm lời; số ma túy còn lại D cất giấu ở trong một chiếc hộp màu trắng để sử dụng dần.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đặng Khương D ở khu vực Bến xe Giáp Bát, do Đặng Khương D không biết họ tên, địa chỉ. Cơ quan CSĐT đã xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Thế D có hành vi tàng trữ 0,089 gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân, chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Bản thân D không có tiền án, tiền sự về các tội liên quan đến ma túy. Vì vậy, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D. Việc xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Về việc xử lý vật chứng:

Đối với xe máy nhãn hiệu Suzuki biển kiểm soát 29K1-7259 mà Hoàng Trung C sử dụng để đi mua ma túy vào ngày 30/6/2020. Quá trình xác định chủ sở hữu chiếc xe trên là của anh Phan Tiến Trình, sinh năm 1983, HKTT: Trường Thịnh, Ứng Hòa, Hà Nội. Ngày 30/6/2020, anh Trình cho Cương mượn chiếc xe trên, anh Trình không biết Cương dùng chiếc xe trên để đi mua ma túy. Vì vậy, cơ quan điều

tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh Trình. Việc xử lý vật chứng là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Dream đeo BKS 30Y5-3388. Cơ quan điều tra đã xác minh xác định chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Thế D. Cơ quan điều tra đã trả lại cho D. Việc xử lý vật chứng là có căn cứ.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Kaicon màu đen thu giữ của Đặng Khương D. D khai đây là chiếc điện thoại mượn của chị Nguyễn Thị Dung sinh năm 1986 (chị dâu của Duy), trú tại: thôn Khúc Thủy, xã Cự Khê, Thanh Oai, Hà Nội không dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy. Lời khai của Duy phù hợp với lời khai của chị Dung. Vì vậy, cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại cho chị Dung. Việc xử lý vật chứng là có căn cứ.

Đối với số tiền 4.700.000 đồng thu giữ của Đặng Khương D. Qua điều tra xác định vào ngày 30/6/2020 ông Đặng Khánh Luận sinh năm 1952 (là bố đẻ của Duy) cho Duy 1.000.000 đồng để đóng tiền uống thuốc Methadone, còn 3.700.000 đồng là tiền bán ma túy của Duy.

Cáo trạng số 88 ngày 24 tháng 11 năm 2020. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai truy tố các bị cáo Đặng Khương D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Truy tố bị cáo Nguyễn Duy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Truy tố bị cáo Hoàng Trung Cg về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung phản ánh của bản cáo trạng. Đề nghị ra án năn hối cải, xin được hưởng sự khoan hồng của Pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị áp dụng:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 BLHS xử phạt bị cáo Đặng Khương D mức án từ **07 năm 06 tháng đến 8 năm tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ **06 năm đến 06 năm 06 tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung, bị cáo D phải chấp hành từ 13 năm 6 tháng - 14 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/7/2020.

Về hành phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt bổ sung bị cáo **10.000.000 đồng - 15.000.000 đồng** để sung quỹ nhà nước.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H mức án từ **07 năm 06 tháng đến 08 năm** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 01/7/2020.

Về hành phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt bổ sung bị cáo **10.000.000 đồng - 15.000.000 đồng** để sung quỹ nhà nước.

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Trung Cương mức án tù **15-18 tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2020.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích kiếm lời đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu sung công số tiền 3.700.000 đồng số tiền bị cáo Đặng Khương Duy mua bán ma túy mà có.

Bảo thủ số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo Đặng Khương D để đảm bảo thi hành án.

Theo giấy ủy nhiệm chi ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Oai.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 cân điện tử kích thước (7×4) cm vỏ nhựa màu nâu; 06 viên pin hình tròn đường kính 1,9 cm;

- 01 bình nhựa màu trắng, 02 cốc bằng thủy tinh; 08 ống nhựa, 01 ống thủy tinh màu trắng đuôi màu xanh bằng nhựa đầu gắn kim loại; 01 bật lửa khò, 03 bật lửa (02 cái màu tím, 01 cái màu đỏ) là các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

- 06 viên pin hình tròn đường kính 1,9cm.

- Chất ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư có chữ ký của Hoàng Trung Cương, đồng chí Nguyễn Văn Sơn, Ngô Anh Tuấn cùng giám định viên tại các mép dán

- Chất ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư có chữ ký của Nguyễn Thế Doanh, đồng chí Nguyễn Xuân Trường, Nguyễn Trọng Vũ Linh, Nguyễn Hữu Có cùng giám định viên tại các mép dán

- Chất ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư có chữ ký của Đặng Khương Duy, đồng chí Nguyễn Xuân Trường, Nguyễn Trọng Vũ Linh cùng giám định viên tại các mép dán.

Trả cho bị cáo Nguyễn Duy H 01 đồng hồ đeo tay trên mặt đồng hồ có ghi chữ CLUSE, dây đeo kim loại màu vàng.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng số IMEI: 013426008914683; số sim 89840509191039142928;

Tịch thu sung công: 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen số IMEI: 357342088750950, số thuê bao 0336255089

01 chiếc điện thoại Mastel màu đen, số Imei 1: 35237706568395, số Imei 2: 352377065468403.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2020 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Thanh Oai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vì hưởng lợi nên Nguyễn Duy H đã nhất trí bán trái phép chất ma túy hộ Đặng Khương D, hàng ngày Duy cho H sử dụng ma túy không phải trả tiền. Ngày 30/6/2020, H đã bán trái phép cho Hoàng Trung C và Nguyễn Thế D tổng khối lượng là 0,170 gam ma túy loại Heroine.

Qua lời khai của C và D, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Duy, xác định được Duy tàng trữ 1,807 gam ma túy loại Heroine với mục đích để bán kiếm lời; tàng trữ 2,882 gam ma túy loại Heroine và 3,483 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

Đối với Hoàng Trung Cương, ngày 30/6/2020 đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,081 gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân. Ngày 13/02/2020, Cương bị Công an xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích.

Đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đặng Khương Duy đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS.

Bị cáo Nguyễn Duy H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hoàng Trung Cương đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Bản thân bị cáo nhận thức rõ về tác hại của ma túy nhưng vẫn không từ bỏ ma túy dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nhất định để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

[2.1] Đối với bị cáo Đặng Khương D là người đứng ra mua ma túy về và chia ra các gói nhỏ để thuê bị cáo Nguyễn Duy H bán ma túy để kiếm lời. Vì vậy trong vụ án này, bị cáo D có vai trò đầu.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Cần phạt bị cáo Đặng Khương D từ 7 năm 6 tháng tù đến 8 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo phải nộp 10 triệu đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Phạt bị cáo Đặng Khương D từ 5 năm tù đến 5 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tổng hợp hình phạt của cả hai tội: Buộc bị cáo Đặng Khương D phải chấp hành hình phạt chung từ 12 năm tù đến 13 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/6/2020.

[2.2] Đối với bị cáo Nguyễn Duy H là người phạm tội với vai trò giúp sức tích cực trong vụ án. Bị cáo H là người trực tiếp đứng ra bán ma túy cho các người nghiện và thu tiền về cho bị cáo D và được hưởng lợi từ việc dùng ma túy không phải trả tiền. Vì vậy bị cáo có vai trò thứ hai trong vụ án.

Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt

*** Về mức hình phạt:** Phạt bị cáo Nguyễn Duy H từ 7 năm 3 tháng tù đến 7 năm 6 tháng tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/06/2020.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2.3] Phạt bị cáo Hoàng Trung C 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/6/2020.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Vật chứng:

[3.1] Tịch thu sung công số tiền 3.700.000 đồng số tiền bị cáo Đặng Khương D mua bán ma túy mà có.

Bảo thủ số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo Đặng Khương D để đảm bảo thi hành án.

Theo giấy ủy nhiệm chi ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Oai.

[3.2] **Tịch thu tiêu hủy:**

- 01 cân điện tử kích thước (7×4) cm vỏ nhựa màu nâu; 06 viên pin hình tròn đường kính 1,9 cm;

- 01 bình nhựa màu trắng, 02 cốc bằng thủy tinh; 08 ống nhựa, 01 ống thủy tinh màu trắng đuôi màu xanh bằng nhựa đầu gắn kim loại; 01 bật lửa khò, 03 bật lửa (02 cái màu tím, 01 cái màu đỏ) là các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

- 06 viên pin hình tròn đường kính 1,9cm.

- Chất ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư có chữ ký của Hoàng Trung Cương, đồng chí Nguyễn Văn Sơn, Ngô Anh Tuấn cùng giám định viên tại các mép dán

- Chất ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư có chữ ký của Nguyễn Thế Doanh, đồng chí Nguyễn Xuân Trường, Nguyễn Trọng Vũ Linh, Nguyễn Hữu Có cùng giám định viên tại các mép dán

- Chất ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư có chữ ký của Đặng Khương Duy, đồng chí Nguyễn Xuân Trường, Nguyễn Trọng Vũ Linh cùng giám định viên tại các mép dán

[3.3] **Trả cho bị cáo Nguyễn Duy Hoàn** 01 đồng hồ đeo tay trên mặt đồng hồ có ghi chữ CLUSE, dây đeo kim loại màu vàng.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng số IMEI: 013426008914683; số sim 89840509191039142928;

[3.4] **Tịch thu sung công:** 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen số IMEI: 357342088750950, số thuê bao 0336255089

01 chiếc điện thoại Mastel màu đen, số Imei 1: 35237706568395, số Imei 2: 352377065468403.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2020 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Thanh Oai.

[4] Vụ án trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đảm bảo tính hợp pháp của các quyết định tố tụng và đảm bảo đúng trình tự tố tụng.

Án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Khương D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Bị cáo Hoàng Trung C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1- **Áp dụng:** Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Khương D 7 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Đặng Khương D phải nộp 10 triệu đồng để sung công quỹ Nhà nước.

- **Áp dụng:** Điểm g Khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Đặng Khương D 5 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- **Áp dụng:** Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt của cả hai tội.

Buộc bị cáo Đặng Khương D phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 13 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/6/2020.

2- **Áp dụng:** Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy H 7 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/6/2020.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3- **Áp dụng:** Điểm a Khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Trung C 12 tháng tù về tội “Tàng trữ phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2020.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

4 -Áp dụng: - Các Điều 106, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Vật chứng:

- Tịch thu sung công số tiền 3.700.000 đồng số tiền bị cáo Đặng Khương D mua bán ma túy mà có.

- Bảo thủ số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo Đặng Khương D để đảm bảo thi hành án.

Theo giấy ủy nhiệm chi ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Oai.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 cân điện tử kích thước (7×4) cm vỏ nhựa màu nâu; 06 viên pin hình tròn đường kính 1,9 cm;

- 01 bình nhựa màu trắng, 02 cốc bằng thủy tinh; 08 ống nhựa, 01 ống thủy tinh màu trắng đuôi màu xanh bằng nhựa đầu gắn kim loại; 01 bật lửa khò, 03 bật lửa (02 cái màu tím, 01 cái màu đỏ) là các dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

- 06 viên pin hình tròn đường kính 1,9cm.

- Chất ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư có chữ ký của Hoàng Trung Cương, đồng chí Nguyễn Văn Sơn, Ngô Anh Tuấn cùng giám định viên tại các mép dán

- Chất ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư có chữ ký của Nguyễn Thế Doanh, đồng chí Nguyễn Xuân Trường, Nguyễn Trọng Vũ Linh, Nguyễn Hữu Có cùng giám định viên tại các mép dán

- Chất ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư có chữ ký của Đặng Khương D, đồng chí Nguyễn Xuân Trường, Nguyễn Trọng Vũ Linh cùng giám định viên tại các mép dán

Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Duy H 01 đồng hồ đeo tay trên mặt đồng hồ có ghi chữ CLUSE, dây đeo kim loại màu vàng.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng số IMEI: 013426008914683; số sim 89840509191039142928;

[3.4] **Tịch thu sung công:** 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen số IMEI: 357342088750950, số thuê bao 0336255089

01 chiếc điện thoại Mastel màu đen, số Imei 1: 35237706568395, số Imei 2: 352377065468403.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2020 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Thanh Oai.

Các bị cáo, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt. Có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- Bị cáo;
- Lưu:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
ThEm ph.n - Chñ to¹ phi^an
toạ

Nguyễn B. Th³ng